TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Đắk Lắk, ngày 08 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 23/7/2025 của anh Võ Văn T; biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 7 năm 2025 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Võ Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn V, xã H, tỉnh Đắk Lắk.

- **Người bị kiện:** Phùng Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn V, xã H, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân*:** Anh Võ Văn T và chị Phùng Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Giao 02 con chung Võ Phùng Kim A, sinh ngày 26/10/2012 và Võ Lâm Hải Đ, sinh ngày 30/12/2018 cho chị Phùng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản:*** Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về các vấn đề khác***: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 13-Đắk Lắk;
- UBND xã Hòa Mỹ
(ĐKKH số 22 ngày 15/3/2012);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mộng Tuyền